

Chương V: Quỹ dự phòng và chương trình xóa đói giảm nghèo

- I. Quỹ dự phòng
- II. Xóa đói giảm nghèo
 - 1. XĐGN với ASXH
 - 2. Nội dung chương trình XĐGN
 - 3. Nguồn tài chính XĐGN



I. Quỹ dự phòng

1.1. Khái niệm QDP

1.2. Đặc điểm của QDP

1.3. Nguồn hình thành và mục đích sử dụng QDP

*Những NLD Việt Nam
chờ lên tàu rời khỏi
Libya ở cảng Benghazi,
Libya ngày 28/2.*

5/30/2020



1.1. Khái niệm QDP

- Là một chương trình tiết kiệm bắt buộc trong đó hàng tháng người LĐ và NSDLĐ cùng đóng góp một khoản tiền nhất định , tích lũy vào **tài khoản cá nhân của NLĐ** và trả cho NLĐ hay người thụ hưởng khi các rủi ro xã hội xảy ra.

1.1. Khái niệm QDP

- Là một hình thức của ASXH, sử dụng thay thế BHXH
- Mục đích thiết lập quỹ tương tự quỹ BHXH
- Người thụ hưởng đóng góp bắt buộc theo quy định pháp luật quốc gia
- Các rủi ro xã hội: tuổi già, mất sức lao động, mất người nuôi dưỡng

1.2. Đặc điểm quỹ dự phòng

- Đảm bảo ASXH cho những người làm công ăn lương trước một số rủi ro xã hội
- Không phải là quỹ tài chính tập trung để san sẻ rủi ro giữa những NLĐ
- Mức hưởng phụ thuộc vào mức đóng góp của người LĐ và NSDLĐ
- Không có sự hỗ trợ của Nhà nước

1.2. Đặc điểm quỹ dự phòng

- Có thể rút tiền từ tài khoản khi chưa gặp rủi ro
- Quản lí đơn giản
- Chịu ảnh hưởng lớn của lạm phát

cuu duong than cong . com

1.3. Nguồn hình thành và mục đích sử dụng QDP

1.3.1. Nguồn hình thành QDP

- **Đóng góp của NLĐ:**

+ Thể hiện tinh thần tự chịu trách nhiệm trước
rủi ro

+ Ràng buộc chặt chẽ giữa đóng và hưởng

- **Đóng góp của NSDLĐ:** thể hiện trách nhiệm
đối với NLĐ mà họ thuê mướn

- **Lãi đầu tư** của số tiền tích lũy trong tài khoản

1.3. Nguồn hình thành và mục đích sử dụng QDP

1.3.2. Mục đích sử dụng quỹ

- Chi phí hoạt động của bộ máy quản lí hoạt động hệ thống quỹ dự phòng
- Giống BHXH, cơ quan chuyên trách của Nhà nước thực hiện chức năng quản lý QDP
- Chi trả cho người LĐ khi gặp rủi ro xã hội
 - + Chi trả khi rủi ro xảy ra
 - + Chi trả định kỳ
 - + Chi trả cho một số mục đích khác khi có khó khăn về tài chính

II. Chương trình xóa đói giảm nghèo

2.1. XĐGN với ASXH

2.2. Nội dung chương trình XĐGN

2.3. Tài chính XĐGN



5/30/2020

2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

a) Khái niệm

- Theo nghĩa chung: đói nghèo là
 - . Thiếu hụt những điều kiện cần thiết để đảm bảo cuộc sống tối thiểu của một cá nhân hay cộng đồng dân cư → thiếu hụt về mặt vật chất
 - . Thiếu hụt những điều kiện về mặt XH: chăm sóc sức khỏe, quan hệ cộng đồng, thông tin.v.v.
 - . Thiếu hụt tự do tôn giáo, tín ngưỡng...

5/30/2020



2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

- Theo quan điểm quản lí vĩ mô:
 - + Nghèo tuyệt đối
 - + Nghèo tương đối



2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

→ **Nghèo tuyệt đối:** là tình trạng thiếu hụt các điều kiện cần thiết để đảm bảo nhu cầu về dinh dưỡng và tiếp cận với các nhu cầu tối thiểu khác.

+ Thiếu nhu cầu về dinh dưỡng
→ đói

+ Các nhu cầu tối thiểu khác:
giáo dục, đi lại, vệ sinh.v.v
(Quy định chuẩn nghèo) ▶



2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

→ **Nghèo tương đối:**

- + là tình trạng một cá nhân hay một bộ phận dân cư có thu nhập thấp hơn thu nhập trung bình của các thành viên khác trong xã hội
- + thiếu cơ hội tạo thu nhập, thiếu tài sản để tiêu dùng khi gặp khó khăn, dễ bị tổn thương...



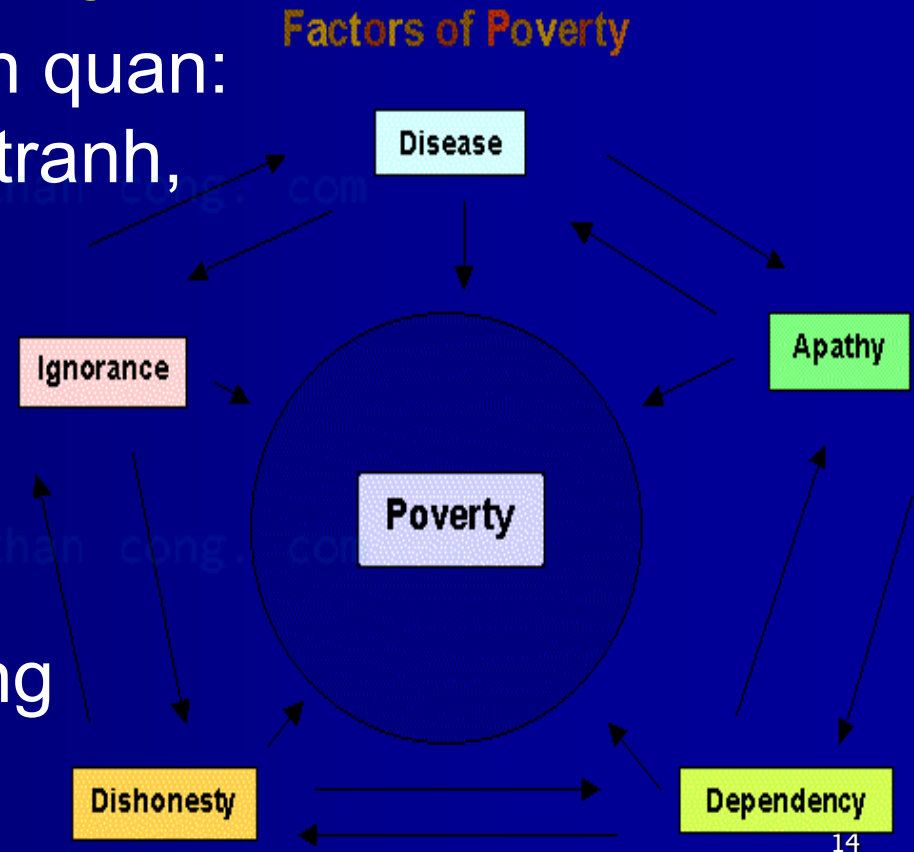


2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

b) Nguyên nhân đói nghèo

- Nguyên nhân khách quan:
ĐK tự nhiên; chiến tranh, dịch bệnh ...
- Nguyên nhân chủ quan: đông con, trình độ văn hóa thấp, tụt hậu về công nghệ, giáo dục...



5/30/2020

2.1. XĐGN với ASXH

2.1.1. Nguyên nhân của đói nghèo

- c) Hậu quả của đói nghèo
- Về mặt kinh tế: gây suy thoái kinh tế, hủy hoại môi trường...▶
 - Về mặt chính trị - xã hội: gây bất ổn chính trị, phân biệt đối xử giàu – nghèo, gia tăng bệnh dịch ...



2.1. XĐGN với ASXH

2.1.2. Xóa đói giảm nghèo

Là tổng thể các biện pháp của Nhà nước, xã hội và những đối tượng thuộc diện nghèo đói nhằm tạo ra các điều kiện **tăng thêm thu nhập**, thoát khỏi tình trạng thu nhập không đáp ứng nhu cầu tối thiểu trên cơ sở các chuẩn nghèo đã được quy định

[cua duong than cong . com](http://cua-duong-than-cong.com)

5/30/2020



2.1. XĐGN với ASXH

2.1.2. Xóa đói giảm nghèo

- Là sự can thiệp, hỗ trợ của Nhà nước, XH
- Là sự vận động tự vươn lên của chính bản thân người thuộc diện bảo vệ
- Nghèo tuyệt đối có thể xóa
- Nghèo tương đối chỉ có thể giảm: chỉ có thể giảm (thu hẹp) khoảng cách về thu nhập giữa các thành viên trong XH

Xóa nghèo
tuyệt đối



Giảm nghèo
tương đối



XĐGN

2.1.3. Xóa đối giảm nghèo với ASXH

- Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống chính sách ASXH quốc gia
- Góp phần đảm bảo ASXH một cách lâu dài và bền vững
- Góp phần giảm gánh nặng cho hệ thống ASXH
- Góp phần tăng mức trợ cấp ASXH

2.2. Nội dung chương trình XĐGN

2.2.1. Nhóm biện pháp tạo điều kiện cho người
nghèo phát triển sản xuất tăng thu nhập

cua-duong-than-cong.com

2.2.2. Nhóm biện pháp tạo điều kiện để người
nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

2.2.3. Nhóm biện pháp mở rộng mạng lưới ASXH
đến với người nghèo

2.2.1. Nhóm biện pháp tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sx tăng thu nhập

- Tín dụng ưu đãi cho người nghèo: mua sắm thêm phương tiện sản xuất, mở rộng quy mô, thay đổi phương thức sản xuất...
- Hỗ trợ đất sản xuất → chủ yếu ở các nước nông nghiệp
- Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng: đường xá, công trình thủy lợi, ... → chủ yếu ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa

2.2.1. Nhóm biện pháp tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sx tăng thu nhập

- Chương trình khuyến nông lâm ngư: cung cấp các dịch vụ khuyến nông giúp người nông dân tiếp cận với thông tin kỹ thuật sản xuất, thông tin về thị trường....→ là bộ phận quan trọng để thực hiện XĐGN bền vững, đặc biệt là ở các nước nông nghiệp
- Các chương trình hỗ trợ khác (tùy điều kiện cụ thể của từng quốc gia): dự án hỗ trợ SX, phát triển ngành nghề, định canh định cư .v.v.

2.2.2. Nhóm biện pháp tạo điều kiện để người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

- Hỗ trợ về y tế cho người nghèo
- Hỗ trợ người nghèo về giáo dục
- GD là vũ khí XĐGN hữu hiệu nhất
- Hỗ trợ người nghèo về nhà ở
- Hỗ trợ các dịch vụ về nước sạch và vệ sinh

cua duong than cong . com

2.2.3. Nhóm biện pháp mở rộng mạng lưới ASXH đến với người nghèo



2.3. Nguồn tài chính XĐGN

- Ngân sách Nhà nước: cấp TW và địa phương
- Cộng đồng xã hội
- Huy động quốc tế
- Vốn tín dụng (cho vay tín dụng ưu đãi)

Cậu bé Sadiki Basilaki bị suy dinh dưỡng nặng được cho uống sữa ở Congo. Mặc cho các nỗ lực của Liên Hợp Quốc, đất nước châu Phi này vẫn chìm trong nghèo đói



Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Tín dụng ưu đãi cho người nghèo

- Khoảng 80% người nghèo do thiếu vốn
 - Số hộ nghèo được vay vốn
 - 2001-2004 : 3,75 triệu
 - 2006-2007 : 3 triệu
- (Trong 9 tháng đầu năm 2007, khoảng 1 triệu hộ nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi)

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Tín dụng ưu đãi cho người nghèo

- Cấp tín dụng ưu đãi cho người nghèo mở rộng sản xuất, mua sắm phương tiện sản xuất, mua nhà, đóng học phí...
- Đối tượng hưởng tín dụng gồm: Hộ nghèo; học sinh - sinh viên khó khăn, hộ thuộc vùng chiến lược; lãi suất cho vay được phân nhóm, trong đó đối với người nghèo, học sinh - sinh viên... được hưởng lãi suất tối đa bằng lãi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 5 năm.

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Tín dụng ưu đãi cho người nghèo

- Một mặt, do không có tài sản thế chấp, người nghèo phải dựa vào tín chấp với các khoản vay nhỏ, hiệu quả thấp đã làm giảm khả năng hoàn trả vốn. Mặt khác, đa số người nghèo ***không có kế hoạch sản xuất cụ thể*** hoặc ***sử dụng vốn vay không đúng mục đích***, do vậy họ khó có điều kiện tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước cũng như các tổ chức tín dụng

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Hỗ trợ đất sản xuất

Thiếu đất do sinh sống ở vùng cao, do bán đất (khi giá đất tăng lên do tác động của đô thị hóa, người nông dân bán đất ồ ạt, đất canh tác cũng thu hẹp lại, vì vậy người nông dân khó có cơ hội để duy trì hoạt động sản xuất nông nghiệp) hoặc cầm cố đất, do bị thu hồi đất theo Luật đất đai...

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Hỗ trợ đất sản xuất

- Hỗ trợ vốn giúp hộ nghèo khai hoang, vay tiền chuộc lại đất đai đã nhượng bán, cầm cố, cho nợ hoặc ghi nợ trên giấy công nhận quyền sử dụng đất...

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Chương trình khuyến nông lâm ngư

- Đa số người nghèo chưa có nhiều cơ hội tiếp cận với các dịch vụ SX nông nghiệp như khuyến nông, khuyến ngư, bảo vệ động, thực vật; các yếu tố đầu vào phục vụ cho SX nông nghiệp như: điện, nước, giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... đã làm tăng chi phí tính trên một đơn vị giá trị sản phẩm.

- Hỗ trợ hộ nghèo về kiến thức, kỹ năng xây dựng kế hoạch, bố trí SX hợp lý, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào tổ chức SX, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, tăng thu nhập bền vững

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Chương trình khuyến nông lâm ngư

- Xây dựng, củng cố tổ chức Hội Nông dân vững mạnh làm nòng cốt trong phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết tương trợ giúp nhau xoá đói giảm nghèo và làm giàu, xây dựng nông thôn mới.
- 3000 nông dân có 1 trung tâm khuyến nông
> 50000 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật
Thành lập các câu lạc bộ nông dân

5/30/2020

Chi tiêu công về khuyến nông 0,4% GDP¹

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Hỗ trợ về y tế

- Thành lập quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo
- Cấp thẻ bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh miễn phí
- Hỗ trợ người nghèo, cận nghèo mua BHYT
- Hỗ trợ đầu tư điều kiện cơ sở hạ tầng: trạm y tế, giường bệnh, đảm bảo cũng cấp dịch vụ KCB tại chỗ...

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Hỗ trợ người nghèo về giáo dục

- Miễn giảm học phí
- Cấp, mượn sách giáo khoa, hỗ trợ giấy bút...
- Dự án hỗ trợ học nghề: Dạy nghề cho người nghèo vùng dân tộc thiểu số, vùng ngập lũ; dạy nghề cho người nghèo để làm việc trong các lâm trường, khu kinh tế quốc phòng, khu vực Tây Nguyên, miền núi phía bắc; ...

Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Hỗ trợ các dịch vụ nước sạch, vệ sinh

- Cung cấp nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất; hỗ trợ kinh phí lắp đặt đồng nước...
- Hỗ trợ và tư vấn xây dựng nhà vệ sinh...



Nội dung chương trình XĐGN ở Việt Nam

Mở rộng mạng lưới ASXH cho người nghèo

- 90% hộ nghèo là nông dân và lao động tự do sống ở nông thôn
- Mở rộng mạng lưới ASXH cho người nghèo: mở rộng BHXH đến người nghèo, BHXH tự nguyện cho nông dân và lao động tự do
- Lập quỹ ASXH đặc biệt cho người nghèo là nông dân, lao động tự do...